

HƯỚNG DẪN LẬP TRÌNH

TRUNG TÂM BÁO ĐỘNG THÔNG MINH 16 VÙNG

(16 WIRED ZONES AND 16 WIRELESS ZONES)

MODEL: AM-KS999

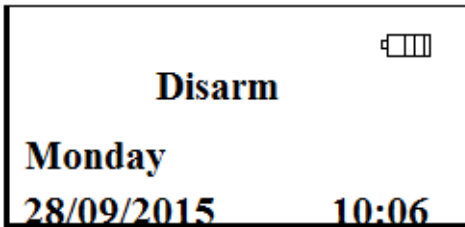
(lưu ý: chỉ dành cho nhân viên kỹ thuật)

HƯỚNG DẪN LẬP TRÌNH TRUNG TÂM

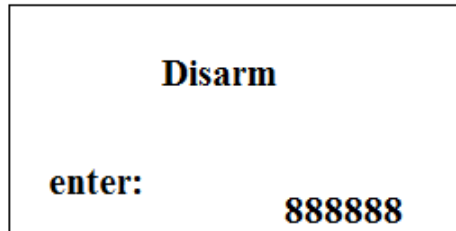
I. VÀO CHẾ ĐỘ LẬP TRÌNH SỬ DỤNG:

Trong trạng thái chờ (STANDBY) bấm (Program password) +⌚

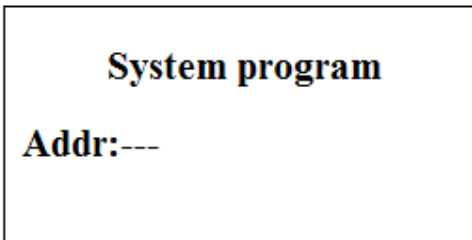
Màn hình chính vào lập trình:



Nhập Program password +⌚: mặc định



Nhập địa chỉ cần setup:



II. CÁC ĐỊA CHỈ CÀI ĐẶT:

1. Program password : (address) 000

Cú pháp: [000] + [□] + [*program password*] + [□] (Lưu ý: *program password* có 6 số)

VD: cài đặt program password mới là 123456 ta thao tác : 000 + ☎ + 123456 + ☎

2. User password 1 - User password 8: (address) 001-008

Cú pháp: [001-008] + [□] + [*user password level*] + [*user password*] + [□]

Lưu ý: mặc định có 6 số trong đó :

+ 2 số đầu là *user password level* (00: không tác dụng, 01: chỉ có chức năng bật trung tâm, 02: có tất cả các quyền)

+ 4 số còn lại là *user password* (xem bảng....)

3. Cài đặt 1- 8 số điện thoại báo động - alarm phone: (address) 101 -108:

Cú pháp: [101-108] + [□] + [*số điện thoại*] + [□]

101 = SĐT 1; 102 = SĐT 2; 103 = SĐT 3; 104 = SĐT 4;

105 = SĐT 5; 106 = SĐT 6; 107 = SĐT 7; 108 = SĐT 8;

VD: cài đặt số điện thoại báo động thứ nhất [101] + [☎] + [0902999993] + [☎].

4. Lựa chọn kiểu số điện thoại báo động – alarm phone type : (address) 109

Cú pháp: [109] + [□] + [*kiểu cho 8 số điện thoại*] + [□]

(Lưu ý: mặc định 00000000) trong đó:

8 số có giá trị từ 0-5: (0: không tác dụng, 1: gọi qua line điện thoại, 2: CID qua line điện thoại, 3: gọi qua GSM, 4: nhắn tin qua GSM, 5: CID qua GSM)

VD: Cài SĐT 1 gọi điện, SĐT 2 nhận tin nhắn qua SIM:

[109] + [□] + [34000000] + [□]

5. Cài đặt số lần quay số - dial time : (address) 119

Cú pháp: [119] + [□] + [*số lần*] + [□]

Thời gian có giá trị từ 00 đến 15, mặc định là 05 lần.

(Lưu ý: khi cài 00 thì sẽ khóa chức năng gọi điện thoại khi có báo động của trung tâm)

6. Cài đặt báo động 1- 8 số điện thoại khi trung tâm bị tác động: (address) 111-118

Cú pháp: [111-118] + [□] + [*TT báo động*] + [*TT lỗi nguồn AC/DC*] + [*arm/disarm*] + [*lỗi zone*] + [□]

Mặc định : 1100

7. Cài đặt đường truyền báo động line - GSM – Dual-network backups stting: (address) 122

Cú pháp: [122] + [□] + [chọn kiểu line/GSM] + [□]

Có giá trị từ 00 -03 . (00 = vừa gọi điện bằng Line vừa GSM; 01= chỉ gọi điện bằng Line điện thoại; 02 = chỉ gọi điện bằng GSM; 03= trung tâm sẽ gọi điện bằng Line điện thoại và gửi tin nhắn SMS bằng GSM.)

(Lưu ý: Mặc định trung tâm sẽ cài đặt cho mình cả hai đường truyền vừa Line vừa GSM với giá trị 00. Nên nếu trung tâm chỉ dùng SIM thì nên setup kiểu 02 để trung tâm không báo lỗi mất Line, còn nếu dùng Line thì ta setup kiểu 01).

8. Cài đặt thuộc tính vùng cho 16 zone: (address) 201 - 216

Cú pháp: [201-216] + [□] + [thuộc tính vùng] + [bỏ qua hướng dẫn] + [chế độ Home arm] + [lỗi zone] + [thời gian khóa zone] + [□]

Các thuộc tính vùng:

01: báo trộm	07: báo cháy
02: báo trộm	08: báo gas
05: báo động im lặng	09: báo y tế
06: báo động âm thanh	10: báo khách

Mặc định : **02**1105 (trong đó 02 là kiểu báo trộm)

9. Cài đặt thời gian hú còi – alarm output time: (address) 401

Cú pháp: [401] + [□] + [thời gian] + [□]

Thời gian có giá trị từ 0 – 255 phút. (00 = tắt còi, 01-99 = thời gian ngỏ ra còi từ 01-99 phút)

10. Cài đặt thời gian trễ kích hoạt trung tâm – arming delay: (address) 403

Cú pháp: [403] + [□] + [thời gian] + [□]

Thời gian có giá trị từ (00-99s)*3s (00 = tắt thời gian trễ kích hoạt, 01-99 = thời gian trễ *3s)

VD : cài thời gian trễ 30s [403] + [⌚] + [10] + [⌚]

11. Cài đặt thời gian báo động trễ - alarming delay: (address) 404

Cú pháp: [404] + [□] + [thời gian] + [□]

Thời gian có giá trị từ (00-99s)*3s (00 = tắt thời gian trễ báo động, 01-99 = thời gian trễ *3s)

VD : cài thời gian báo động trễ 30s [404] + [⌚] + [10] + [⌚]

12. Cài đặt số lần đổ chuông – ring time: (address)405

Cú pháp: [405] + [□] + [số lần] + [□]

Số lần đổ chuông từ 00 đến 10. Mặc định là 00.

- 13. Chọn thời gian báo lỗi hệ thống - check time for system fault: (address) 412**
Cú pháp: [412] + [□] + [*thời gian báo lỗi line điện thoại*] + [*thời gian báo lỗi nguồn AC*] + [☺]
 + Thời gian báo lỗi line điện thoại 00-99s (00 = tắt báo lỗi line khi không dùng line chỉ dung SIM, 01-99s = cài khoảng cách thời gian báo lỗi)
 + Thời gian báo lỗi nguồn AC 00- 99s (00 = tắt báo lỗi nguồn AC, 01-99s = khoảng cách thời gian báo lỗi nguồn AC)
 Mặc định 3030.(30 s báo lỗi line, 30s báo lỗi AC).
- 14. Cài đặt đóng/ mở còi không dây hoạt động - wireless siren switch:(address) 415**
Cú pháp: [415] + [□] + [*00 hoặc 01*] + [□]
 Để cài đặt còi không dây cho trung tâm ta phải setup mở hệ thống bằng giá trị 00 hoặc 01 (00 = đóng còi không dây, 01 = mở còi không dây).
 Mặc định là 00.
- 15. Cài đặt còi không dây – wireless siren address: (address) 416**
Cú pháp: [416] + [□] + [*mã code còi*] + [□]
 Mặc định là 00000000
- 16. Cài đặt chức năng chọn zone – zone switch: (address) 417**
Cú pháp: [417] + [□] + [*chỉ số chọn*] + [□]
 Chỉ số chọn có 3 giá trị 00 đến 02 (00 = mở cho vùng có dây và không dây, 01 = chỉ vùng có dây hoạt động, 02= chỉ vùng không dây hoạt động)
 Mặc định 00.
- 17. Cài đặt âm báo khi hệ thống trung tâm lỗi – system fault prompt : (address) 420**
Cú pháp: [420] + [□] + [*lỗi nguồn AC*] + [*nguồn yếu*] + [*lỗi line*] + [*lỗi GSM*] + [*lỗi modem zone*] + [*lỗi modem delay 1*] + [*lỗi modem delay 2*] + [*báo yếu nguồn cảm biến*] + [□]
 Chọn 0 hoặc 1 để báo hệ thống lỗi (0 = không báo, 1= trung tâm sẽ phát ra âm “Di”/15s).
 Mặc định : 00111111
- 18. Cài đặt thời gian cho trung tâm – clock setting: (address) 500**
Cú pháp: [500] + [□] + [*năm*] + [*tháng*] + [*ngày*] + [*giờ*] + [*phút*] + [*giây*] + [□]
 VD: cài ngày 15-09-2015 lúc 16 giờ 30 phút 30 giây
 500 + □ + 150915163030 + □
- 19. Hẹn giờ bật tắt trung tâm theo giờ - arming/disarming time timer: (address) 501**
Cú pháp: [501] + [□] + [*thời gian bật trung tâm*] + [*thời gian tắt trung tâm*] + [□]
 VD: Kích hoạt trung tâm lúc 21:00 , tắt trung tâm lúc 07:30
 501 + □ + 21000730 + □

20. Hẹn giờ bật tắt trung tâm theo tuần - arming/disarming time week list:
(address) 502

Cú pháp: [502] + [□] + [danh sách các thứ trong tuần]+ [□]

Các thứ trong tuần có giá trị từ 0 -7 (1-7 từ thứ 2 đến chủ nhật)

VD: cài đặt bật tắt trung tâm từ thứ 2 đến thứ 6

502 +□ + 12345 + □

21. Xóa tất cả các cài đặt không dây – delete all wireless equipments: (address) 900

Cú pháp: [900] + [□] + [900]+ [□]

22. Xóa tất cả lịch sử - delete all history records : (address) 901

Cú pháp: [901] + [□] + [901]+ [□]

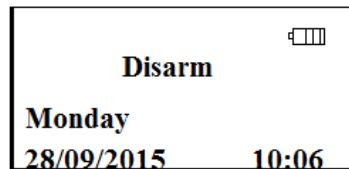
23. Xóa trung tâm về mặc định – panel restore factore default: (address) 902

Cú pháp: [902] + [□] + [902]+ [□]

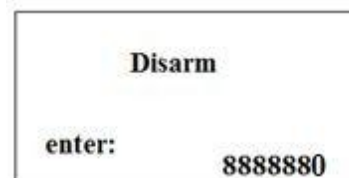
III. CÀI ĐẶT THIẾT BỊ CẢM BIẾN KHÔNG DÂY:

1. CÀI ĐẶT REMOTE VÀ XÓA REMOTE:

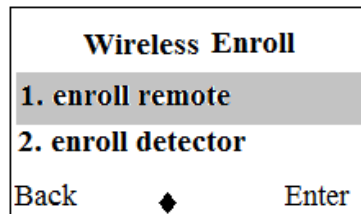
Bước 1: Màn hình làm việc của trung tâm



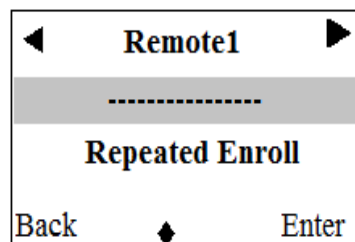
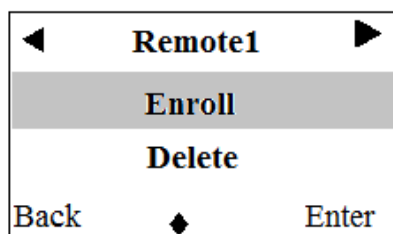
Bước 2: Nhập mã vào cài đặt remote (8888880 + □)



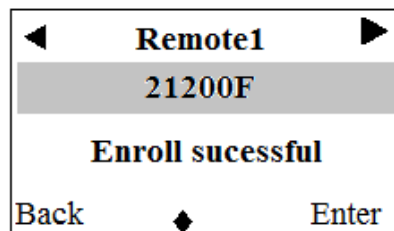
Bước 3: Chọn mục **Enroll remote** +



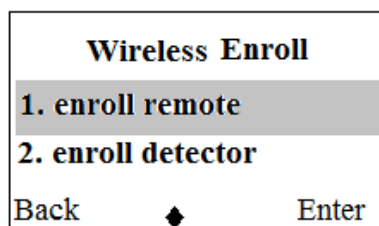
Bước 4: Chọn mục **Enroll** + để cài remote 1



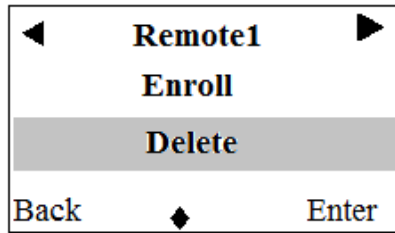
Bước 5: Kích Remote để nhận mã



Bước 6: Vào **Enroll remote** +

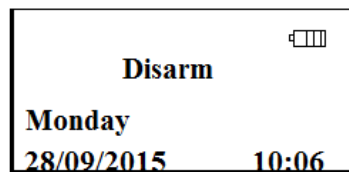


Bước 7: Chọn **Delete** + để xóa **remote1**

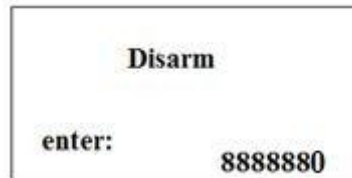


2. CÁCH CÀI ĐẶT VÀ XÓA CẢM BIẾN KHÔNG DÂY

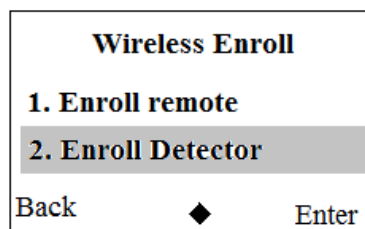
Bước 1: Màn hình làm việc của trung tâm



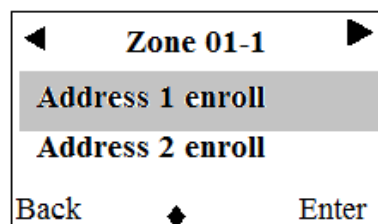
Bước 2: Nhập mã vào cài đặt cảm biến (8888880 +)



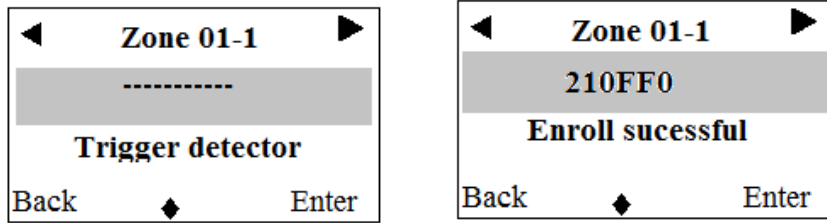
Bước 3: Chọn mục **Enroll Detector** +



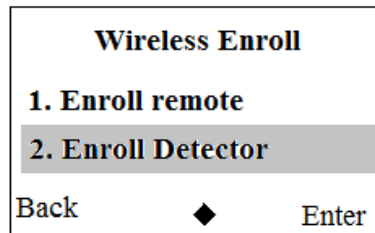
Bước 4: Chọn **Address1 enroll** + để cài cảm biến 1



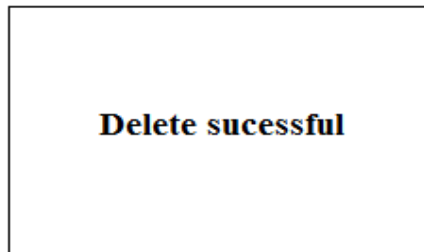
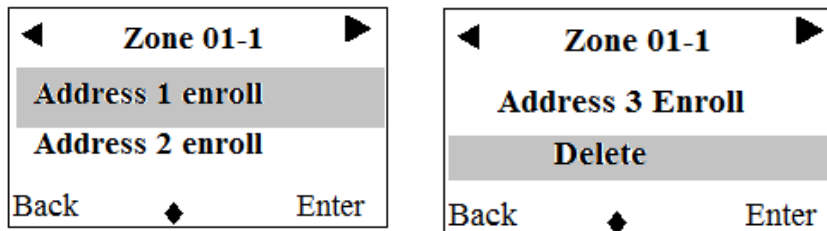
Bước 5: Tách cảm biến từ hoặc bật cảm biến hồng ngoại để trung tâm nhận mã code



Bước 6: Để xóa cảm biến 1 vừa cài ta cũng chọn mục **Enroll Detetor** +

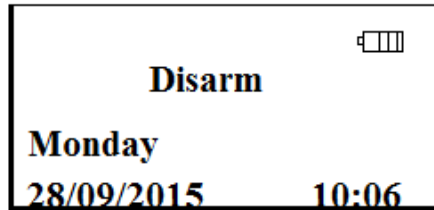


Bước 7: Chọn địa chỉ cảm biến **Address 1 enroll** + và **delete** +

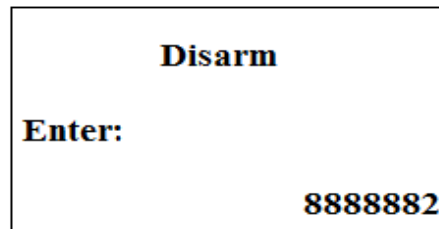


3. COPY DỮ LIỆU TỪ TRUNG TÂM NÀY QUA TRUNG TÂM KHÁC (New)

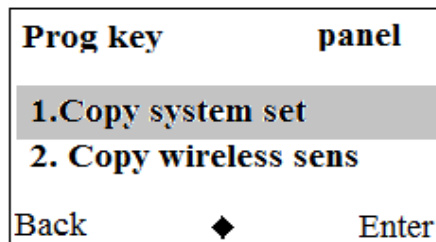
Bước 1: Màn hình làm việc của trung tâm



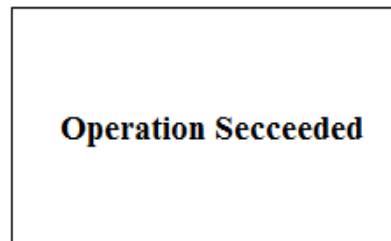
Bước 2: nhập mã vào để Copy data vào USB (8888882 +)



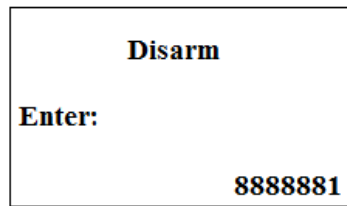
Bước 3: Chọn mục cần Copy +



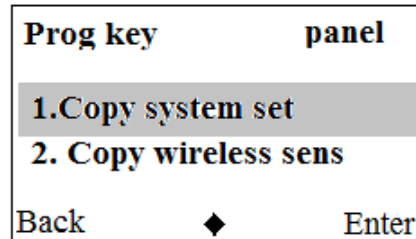
Bước 4: Chờ trung tâm Upload data vào USB



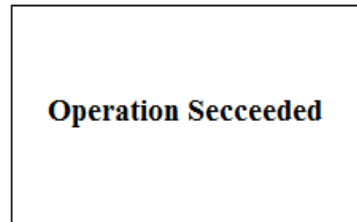
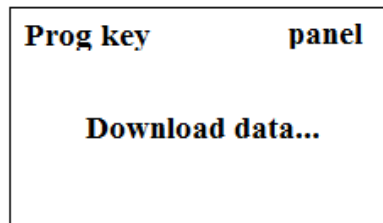
Bước 5: Download dữ liệu từ USB về trung tâm khác (8888881 + □)



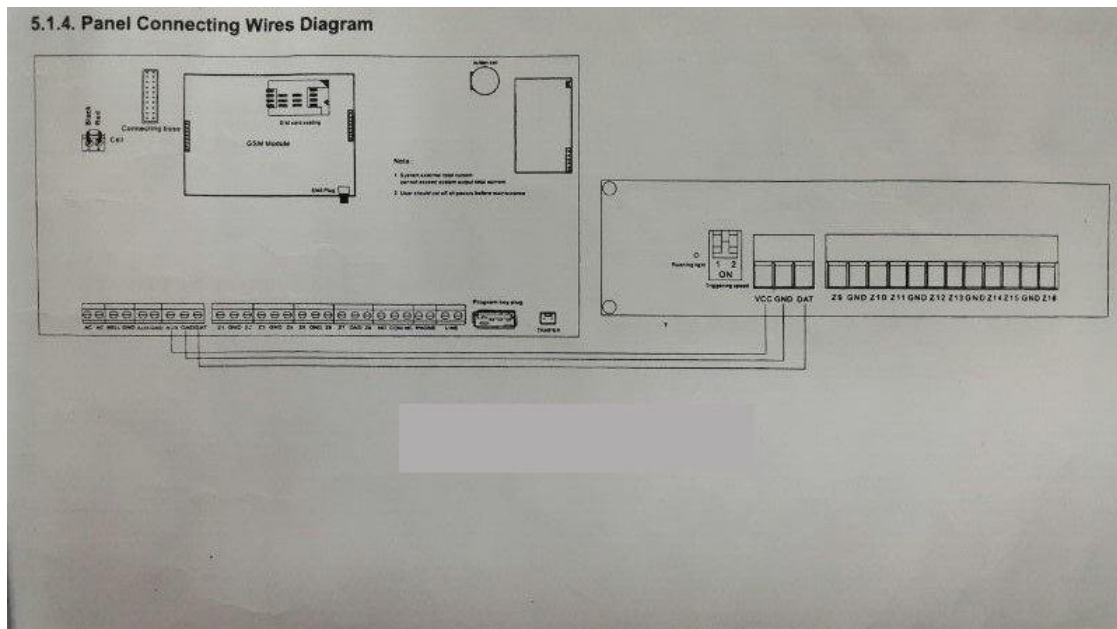
Bước 6: Chọn mục cần Copy + □



Bước 7: Chờ USB Download data vào trung tâm mới



IV. HƯỚNG DẪN CÁCH ĐẤU DÂY MỞ RỘNG THÊM MODEML ZONE.

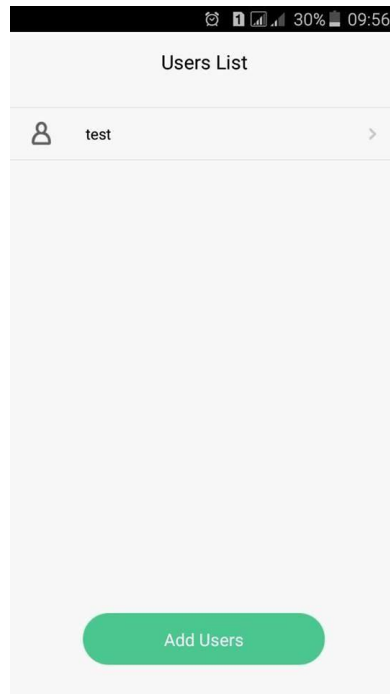


V. APP DÙNG CHO ĐIỆN THOẠI:

Down load ứng dụng **GSM ALARM SYSTEM H7** cho điện thoại smatphone của mình.

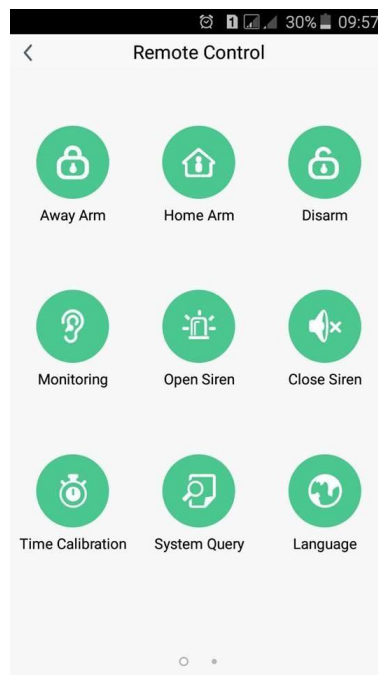


Bước 1: Tạo tên người dùng vào ứng dụng chọn **Add Users**

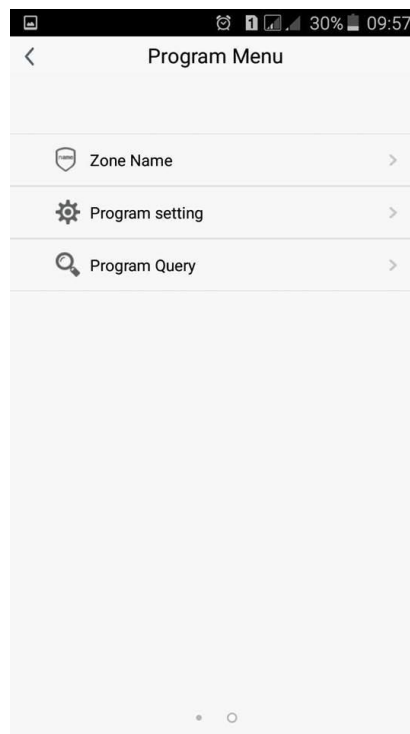


Bước 2: Điền thông tin vào : **Input User's Name** (điền tên tự đặt vào), **input sim card No** (điền số gắn trong trung tâm vào), **input Panel Programming code** (điền 888888), **Please select the host model** (chọn model), sau đó chọn **OK** để xác nhận.

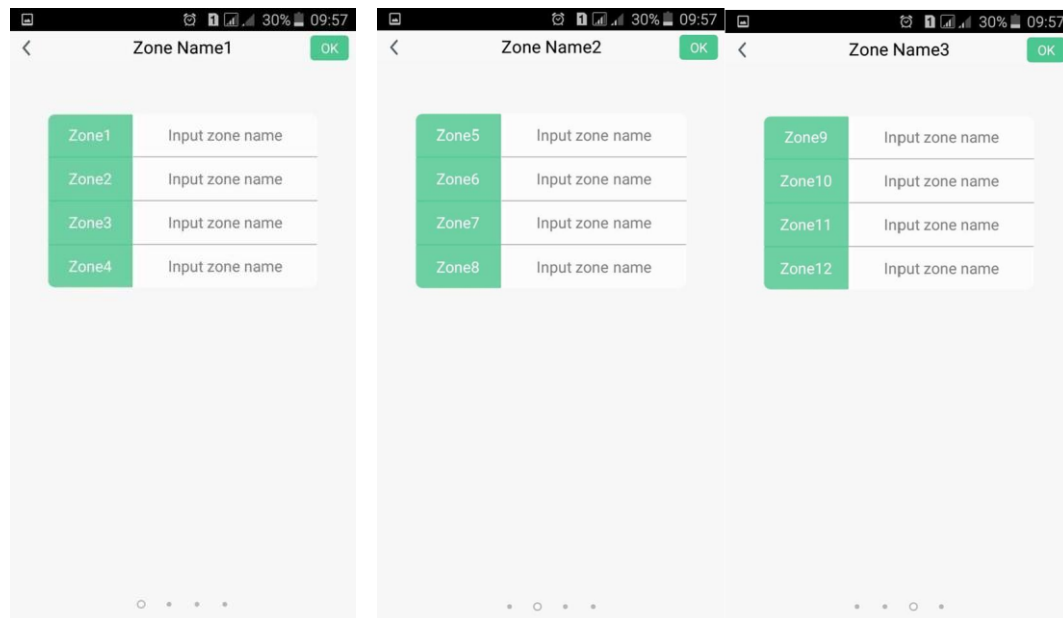
Bước 3: Sau khi tạo User xong click vào tên User vừa tạo ta gặp trang **Remote Control**. Trang này có chức năng điều khiển trung tâm đóng/mở hoặc bật/tắt loa...



Bước 4: Qua trang tiếp theo là trang **Program Menu** (chức năng trang này gồm có đặt tên vùng,cài đặt số điện thoại ưu tiên khi có báo động và truy vấn chương trình).

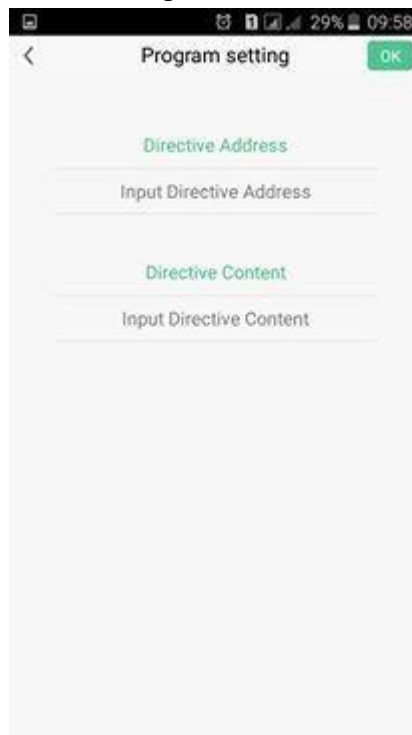


➤ Đây là các trang để đặt tên zone:

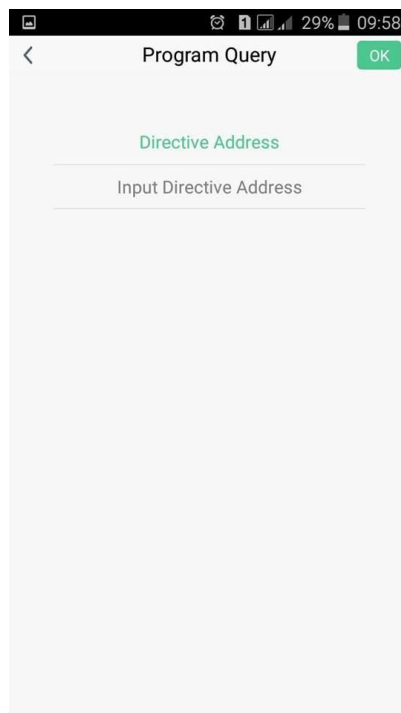




- Trong trang Program setting gồm có : **Input Directive Address** (điền địa chỉ cài đặt sdt ưu tiên vào **101**), **Input Directive Content** (nhập sdt tương ứng đã cài ở địa chỉ 101), sau đó chọn **OK** để gửi tin nhắn xác nhận.



- Trong trang **Program Query** ở mục **Input Directive Address** (điền địa chỉ cần truy vấn vào), sau đó chọn **Ok** để gửi tin nhắn xác nhận.



❖ **MỘT SỐ PHÍM TẮT CƠ BẢN ĐIỀU KHIỂN TRUNG TÂM TỪ XA QUA ĐIỆN THOẠI.**

1. Điều khiển trung tâm từ xa khi có báo động:
 Sau khi có báo động trung tâm sẽ gọi điện tới số điện thoại báo động đã cài đặt để tắt mở trung tâm ta làm:
 - Nhắc máy lên nghe (sẽ nghe một đoạn tiếng anh) sau đó nghe tiếng “bit” ta bấm:

1# : Bật trung tâm.	6# : Tắt còi.
2# : Tắt trung tâm.	7# :
3# : Nghe âm thanh hiện trường.	8# : Mở
4# : Tắt âm thanh hiện trường.	9# : Đóng
5# : Mở còi	0# : Thoát

2. **Bảng hướng dẫn kích hoạt trung tâm từ xa bằng tin nhắn điện thoại:**

Chức năng	Cú pháp tin nhắn (SMS)	Thao tác thành công
Away arming	Program Password,01	Away arm successfully
Stay arminng	Program Password,02	Delay arm successfully
Disarming	Program Password,03	Disarm successfully
monitoring	Program Password,04	
Open siren	Program Password,05	Open siren successfully
Close siren	Program Password,06	Close siren successfully
Time calibration	Program Password,07	Set time calibration successfully.

		XXXX-XX-XX XX:XX:XX X
System query	Program Password,08	XX-XX XX:XX:XX Status: stay arming/away arming/disarming AC power: Normal/Fault Panel battery: Normal/Low Telephone line: Normal/Fault GSM signal:0-5
Delete all wireless accessories and RFID card	Program Password,98	All wireless accessories and RFID cards are delete successfully
Restore factory setting	Program Password,99	The system has been restore factory setting!